TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN M C** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2022/HS-ST
Ngày 28/12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M C

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Văn Dinh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Quàng Văn Sun.

2. Ông Khoàng Văn Hặc.

Thư ký phiên tòa: Bà Chu Thị Chức – Thư ký Tòa án nhân dân huyện M C, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M C tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở UBND xã Mường Mươn, huyện M C, Tòa án nhân dân huyện M C tiến hành mở phiên tòa xét xử lưu động công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2022/HSST ngày 02 tháng 12 năm 2022. Theo quyết định đưa vụ án xét xử số: 16/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **G T C** (tên gọi khác: Không) - Sinh năm: 1985. Tại xã Trung Thu, huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản S L 1, xã S L, huyện M C, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hóa: 4/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam. Con ông: G A T và bà: G T P.

Chồng: H A C - Sinh năm: 1982 và có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2005 con nhỏ nhất sinh năm 2019. Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền nào xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị Tòa án xét xử. Ngày 08/8/2022 bị bắt về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Bị tạm giữ từ ngày 08/8/2022, tạm giam từ ngày 17/8/2022 đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo G T C là ông Lường Văn Bình - Trợ giúp viên pháp lý thực hiện trợ giúp pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 07/8/2022, G T C gặp và hứa hẹn với Giàng A Sình trú tại bản Huổi Vang, xã Mường Mươn, huyện M C nếu có ma túy thì khoảng 20 giờ ngày 08/8/2022 mang ra khu vực người dân thường bán dứa thuộc bản S L 2, xã S L, huyện M C bán cho Sình. Khoảng 19 giờ ngày 07/8/2022, C đi bộ từ nhà ra đường Quốc lộ 12, thuộc

bản S L 1, xã S L, huyện M C thì gặp một người đàn ông không rõ lai lịch, qua trao đổi C mua được của người này 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu đen với giá 2.000.000 đồng. Như đã hẹn với nhau từ trước, khoảng 20 giờ ngày 08/8/2022 C mang số ma túy đã mua được đến địa điểm đã hẹn để trao đổi mua bán với Sình. Đến 21 giờ cùng ngày trên đường Quốc lộ 12 thuộc khu vực bản S L 2, xã S L, huyện M C, C gặp Sình và một người đàn ông lạ đang đứng ở đường. Khi C đang trao đổi mua bán ma túy với Sình thì thấy tổ công tác Công an huyện M C làm nhiệm vụ nên C đã ném gói Heroine xuống dưới bụi cỏ ven đường, còn Sình và người đàn ông đi cùng lợi dụng sơ hở đã điều khiển xe mô tô bỏ chạy thoát. Tổ công tác yêu cầu C nhặt gói Heroine lên kiểm tra, C thừa nhận đó đúng là của C. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với G T C, thu giữ của C 01 gói Heroine có khối lượng 13,481 gam.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng ngày 09/8/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M C xác định khối lượng 04 gói chất bột nén màu trắng đục nghi Heroine thu giữ của G T C là 13,481 gam: Gói thứ nhất có khối lượng 2,195 gam, trích mẫu gửi giám định 0,056 gam ký hiệu M1, vật chứng còn lại 2,139 gam ký hiệu VC1; Gói thứ hai có khối lượng 3,665 gam, trích mẫu gửi giám định 0,082 gam ký hiệu M2, vật chứng còn lại 3,583 gam ký hiệu VC2; Gói thứ ba có khối lượng 3,836 gam, trích mẫu gửi giám định 0,057 gam ký hiệu M3, vật chứng còn lại 3,779 gam ký hiệu VC3; Gói thứ bốn có khối lượng 3,785 gam, trích mẫu gửi giám định 0,066 gam ký hiệu M4, vật chứng còn lại 3,719 gam ký hiệu VC4.

Tại bản kết luận giám định số: 1138/KL-PC09 ngày 16/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Khối lượng vật chứng thu giữ của G T C là 13,481 gam. 04 mẫu chất bột màu trắng đục ký hiệu M1, M2, M3, M4 thu giữ của G T C gửi giám định là chất ma tuý: Loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số: 01/CT-VKSMC, ngày 01 tháng 12 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M C, tỉnh Điện Biên đã truy tố G T C về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M C vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo G T C về cả tội danh và điều luật áp dụng. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo G T C từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù về tội: *Mua bán trái phép chất ma túy*. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 251của Bộ luật hình sự.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 13,22 gam Heroine, 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 04 mảnh nilon màu trắng, 01 mảnh nilon màu đen; Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen, loại bàn phím, bên trong lắp 01 thẻ sim mạng Vinaphone.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết họ, tên, tuổi, địa chỉ, nên không có căn cứ để điều tra làm rõ.

Theo lời khai của bị cáo số ma túy bị cáo bị thu giữ là bị cáo mang bán cho

Giàng A Sình, Qua điều tra xác minh Giàng A Sình không có mặt tại địa phương, Sình đi đâu làm gì gia đình và chính quyền địa phương không biết nên không có cơ sở điều tra làm rõ về hành vi của Sình.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn cần miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Đồng ý với quyết định truy tố của Viện kiểm sát về tội danh điều luật áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo luôn thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, gia đình bị cáo kinh tế rất khó khăn, thu nhập gia đình chủ yếu dựa vào nông nghiệp, là dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng sâu vùng xa, nơi có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội, miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo mức án khởi điểm như Kiểm sát viên đề nghị.

Ý kiến của bị cáo tại phiên tòa giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo, không có ý kiến gì thay đổi bổ sung, bị cáo xin được miễn án phí, lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo G T C khai nhận toàn bộ hành vi của mình cụ thể: Ngày 07/8/2022, tại khu vực bản S L 1, xã S L, huyện M C bị cáo G T C đã trao đổi mua được của một người đàn ông không rõ lai lịch 01 gói Heroine với giá 2.000.000 đồng, mục đích bị cáo mua về bán lại kiếm lời. Đến 21 giờ ngày 08/8/2022, trên đường Quốc lộ 12, thuộc khu vực bản S L 2, xã S L, huyện M C, tỉnh Điện Biên khi bị cáo đang trao đổi để bán ma túy cho Giàng A Sình và một người đàn ông lạ thì bị Công an huyện M C phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ số ma túy của bị cáo có khối lượng 13,481 gam Heroine. Còn Sình và người đàn ông đi cùng lợi dụng sơ hở đã điều khiển xe mô tô bỏ chạy thoát. Như vậy lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với vật chứng bị thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, cũng như quyết định truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo. Tại phiên tòa bị cáo hoàn toàn đồng ý với quyết định truy tố của Viện kiểm sát, bị cáo khẳng định quyết định truy tố của Viện kiểm sát và việc đưa bị cáo ra xét xử về tội danh và điều luật áp dụng là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định rằng hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại Điểm i Khoản 2 Điều 251 quy định:

"Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

……

i) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam".

***[2] Xét về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo cho thấy*:** Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi rất nguy hiểm cho xã hội, bởi bị cáo đã mua ma túy với khối lượng tương đối lớn để bán kiếm lời được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận rằng khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo nhận thức được ma túy là chất gây nghiện, gây độc hại cho sức khỏe con người cả về thể xác và tinh thần, tệ nạn ma túy là nguồn gốc phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác. Chính quyền địa phương cũng như trên phương tiện thông tin đại chúng luôn tuyên truyền về tác hại do chất ma túy gây ra cho sức khỏe của con người và Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi liên quan đến ma túy. Nhưng bị cáo vẫn bất chấp tất cả, coi thường pháp luật cố tình thực hiện mua ma túy về nhằm mục đích bán kiếm lời trái pháp luật. Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn gây ảnh hưởng rất xấu đến trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn. Do vậy cần phải xử lý thật nghiêm khắc đối với bị cáo để răn đe phòng ngừa chung đối với toàn xã hội khi ma túy vẫn đang là nguyên nhân đe dọa sự ổn định về cuộc sống cũng như về tài sản của mọi người.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội của mình đã gây ra.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo G T C sinh ra và lớn lên được bố mẹ nuôi dậy, đi học hết lớp 4/12 sau đó nghỉ học ở nhà lao động sản xuất phụ giúp gia đình. Bị cáo tuổi đời còn trẻ, khỏe, là người mẹ của 04 đứa còn nhỏ, lẽ ra bị cáo phải tu chí làm ăn lương thiện để phát triển kinh tế gia đình, sống tuân thủ pháp luật, rèn luyện bản thân để các con noi theo mới phải, nhưng bị cáo không làm được như vậy. Để kiếm tiền một cách nhanh nhất mà không phải mất mồ hôi công sức, bị cáo bất chấp pháp luật cố tình mua trái phép chất ma túy về để bán kiếm lời. Do vậy cần phải xử lý thật nghiêm khắc đối với bị cáo để răn đe phòng ngừa chung đối với toàn xã hội, khi ma túy vẫn đang là nguyên nhân đe dọa sự ổn định về cuộc sống cũng như về tài sản của mọi người. Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS cần xem xét khi quyết định hình phạt. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự. Vậy khi quyết định hình phạt HĐXX cần, xét về nhân thân, quá trình sinh sống, sự chấp hành pháp luật bản thân bị cáo và khối lượng ma túy bị cáo mua bán, để áp dụng một hình phạt tương xứng với tính chất

mức độ mà bị cáo đã gây ra. Đề nghị của Kiểm sát viên về hình phạt là phù hợp cần được xem xét chấp nhận. Những đề nghị của người bào chữa cho bị cáo là có cơ sở xem xét chấp nhận. Do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh về tài sản của gia đình bị cáo do cơ quan CSĐT Công an huyện M C xác lập, gia đình bị cáo không có tài sản gì đáng giá. Xét thấy hoàn cảnh gia đình của bị cáo gặp nhiều khó khăn, thu nhập chủ yếu đi làm ruộng, nương. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 điểm, a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 13,22 gam Heroine còn lại sau khi trừ mẫu giám định; 01 mảnh nilon màu đen; 04 mảnh nilon màu trắng; 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và những vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xanh đen, loại bàn phím, trong điện thoại có lắp 01 thẻ sim mạng Vinaphone số thuê bao 0858305268. Điện thoại đã cũ, không kiểm tra tính năng hoạt động của điện thoại, là tài sản của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ, nên không có căn cứ để điều tra làm rõ. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Theo lời khai của bị cáo số ma túy bị cáo bị thu giữ là bị cáo mang bán cho Giàng A Sình, Qua điều tra xác minh Giàng A Sình không có mặt tại địa phương, Sình đi đâu làm gì gia đình và chính quyền địa phương không biết nên không có cơ sở điều tra làm rõ về hành vi của Sình. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn cần miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo là phù hợp.

[7] Xét về hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M C và Viện Kiểm sát nhân dân huyện M C, Điều tra viên, Kiểm sát viên, từ khi khởi tố vụ án, quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đảm bảo về hình thức, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm i khoản 2 Điều 251; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo G T C phạm tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Xử phạt bị cáo G T C 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 08/8/2022.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M C, tỉnh Điện Biên gồm: 04 túi nilon màu trắng ký hiệu từ VC1 đến VC4 bên trong mỗi túi đều chứa chất bột nén màu trắng đục là Heroine. Trong đó VC1 = 2,139 gam, VC2 = 3,583 gam, VC3 = 3,779 gam, VC4 = 3,719 gam; 01 mảnh nilon màu đen; 04 mảnh nilon màu trắng; 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

Trả lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xanh đen, loại bàn phím, trong điện thoại có lắp 01 thẻ sim mạng Vinaphone số thuê bao 0858305268. Điện thoại đã cũ, không kiểm tra tính năng hoạt động của điện thoại cho bị cáo G T C.

Số vật chứng trên đã được niêm phong và bàn giao theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện M C với Chi cục thi hành án dân sự huyện M C vào ngày 02/12/2022.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 28/12/2022.

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện MC;
- Nhà tạm giữ CA huyện MC;
- THA huyện MC;
- Đội điều tra CA huyện MC;
- Bộ phận QLHSNV CA H MC;
- Phòng KTNV-THA TA tỉnh ĐB;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- PC10 CA tỉnh Điện Biên;
- UBND xã S L thay cho thông báo;
- Lưu hồ sơ THA.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lò Văn Dinh